TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỦ LÝ** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2024/HS-ST.
Ngày 25-04-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thanh Sơn.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nghuyễn Thị Huê và bà Nguyễn Thị Phương.
- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 56/2024/TLST-HS ngày 28/03/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 11/04/2024 đối với bị cáo:

Lê Xuân T, sinh năm 1998 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị T; có vợ là Trần Thị T, sinh năm 2004 và 01 con, sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ ngày 20/01/2024, tạm giam từ ngày 26/01/2024 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Văn K, sinh năm 1988; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 20/01/2024, Lê Xuân T đi bộ từ nhà ra đường quốc lộ rồi thuê xe ôm đi đến thành phố Phủ Lý mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực cổng phụ Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội cơ sở 2 thuộc thôn 1, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, T xuống xe rồi đi bộ tiếp một đoạn thì gặp một nam thanh niên khoảng 24 tuổi (T không biết tên tuổi, địa chỉ), trong lúc nói chuyện, T hỏi người thanh niên: "*Anh có đá không để cho em ba trăm*". Hiểu ý T hỏi mua ba trăm nghìn ma túy, người thanh niên trả lời: "*Có, đưa tiền đây*". Thấy người thanh niên nói như vậy, T lấy ra 300.000đồng đưa cho người này, người thanh niên đưa lại cho T một gói ma túy bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng rồi bỏ đi. Biết gói giấy bạc người thanh niên đưa cho là ma túy, T liền cầm lấy giữ trong bàn tay trái rồi đi bộ tìm nơi để sử dụng. Khi đi

bộ được một đoạn, T bị tổ công tác Công an xã Liêm Tuyền, thành phố Phủ Lý phát hiện thấy có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra hành chính. Tại chỗ, T tự giác giao nộp gói ma túy cho lực lượng Công an, kiểm tra bên trong thấy có chứa chất tinh thể màu trắng. Lực lượng Công an đã đưa T về trụ sở Công an xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Tại bản Kết luận giám định số 106/KL-KTHS ngày 25/01/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đã kết luận: "*Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,677gam (không phẩy sáu trăm bảy mươi bảy gam) loại: Methamphetamine"*.

Bản Cáo trạng số 65/CT-VKS-PL ngày 26/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Xuân T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung về nội dung đã truy tố đối với bị cáo Lê Xuân T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Lê Xuân T từ 30 tháng đến 36 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định về chất ma túy; lời khai của người làm

chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 20/01/2024, tại khu vực thôn 1, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, Lê Xuân T bị lực lượng Công an xã Liêm Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang cất giấu trái phép 0,677gam chất ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ Luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện; bản thân bị cáo đã có thời gian tham gia quân ngũ; có người thân (ông ngoại) là người có công được Nhà nước Lào tặng thưởng Huân chương kháng chiến và được Chính Phủ tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động cất giữ, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và tài sản riêng; phạm tội không vì mục đích vụ lợi nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (như phạt tiền, tịch thu tài sản…) đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết khác của vụ án: Đối với người thanh niên khoảng 24 tuổi gặp ở khu vực cổng phụ Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội cơ sở 2 thuộc thôn 1, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo để cất giấu, do quá trình điều tra Cơ quan điều tra tiến hành xác minh làm rõ nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, ngoài lời khai của bị cáo ra thì không còn có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ: Đối với toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật Nhà nước quy định cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 329, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo 30 (*ba mươi*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/01/2024.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (*một*) phong bì được niêm phong số 106/KTHS, mặt trước của phong bì ghi: *"Mẫu vật hoàn trả QT01"*, tại mép dán mặt sau của phong bì có chữ ký, dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam. Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 26/03/2024.

3. Án phí: Bị cáo Lê Xuân T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo Lê Xuân T;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thanh Sơn